



Một số ý kiến về quản trị vùng

UNDP

Ngày: 26-27/9/ 2017

Tại: Hội nghị vùng Đồng bằng sông Cửu long "Chuyển đổi để phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu long bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu"

Phiên thảo luận của Bộ KHĐT: Quy hoạch- huy động và điều phối nguồn lực

Địa điểm: KS Mường Thanh, Cần Thơ

Kính thưa ngài Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ KHĐT

Thưa các quan chức chính phủ và đồng nghiệp từ các đối tác phát triển quý mến,

UNDP tin rằng "Quy hoạch Tổng thể vùng Đồng bằng sông Cửu long (ĐBSCL) phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu" là một việc rất quan trọng. Đó sẽ là cơ sở vững chắc để lập kế hoạch, lập ngân sách và đầu tư cho vùng ĐBSCL. Một số nguồn lực phải quản lý chung vì những thách thức về nước và ví dụ như ô nhiễm, và về môi trường là không có ranh giới hành chính, và những lợi thế so sánh tại các khu vực khác nhau trong vùng rất khác nhau. Vì vậy, quy hoạch vùng, bao gồm cả việc lập ngân sách và đầu tư chung là rất cần thiết.

Cộng đồng quốc tế đã đồng hành cùng Việt Nam suốt mấy thập kỷ phát triển vùng ĐBSCL, đưa ra tầm nhìn rất dài hạn về một vùng ĐBSCL *an toàn, thịnh vượng và bền vững*. Với tầm nhìn này, Quy hoạch Tổng thể vùng ĐBSCL tiếp tục đưa ra những định hướng trung và ngắn hạn hơn, các chương trình và dự án đầu tư để thực hiện được tầm nhìn dài hạn.

Một số dự án do nước ngoài tài trợ đã được nhất trí theo phương hướng hỗ trợ phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu ở ĐBSCL, một điều rất đáng khích lệ. UNDP vui mừng được tham gia trong tiến trình này.

Đảng và Chính phủ Việt Nam, các cơ quan chính quyền và hội đồng nhân dân các cấp địa phương đã có những nỗ lực trong những năm qua nhằm tăng cường hợp tác tại vùng ĐBSCL để đạt được mục tiêu phát triển bền vững và có khả năng chống chịu dài hạn. Một trong những văn bản đường lối quan trọng đó là Quyết định 593 của Thủ tướng Chính phủ về liên kết vùng. Theo Quyết định này các tiêu chí vùng sẽ được ban

hành nhằm phân bổ đầu tư cho các dự án mang lại lợi ích vùng bên cạnh các lợi ích cho riêng các tỉnh.

Tiếp theo các thành tích nói trên trong "Quy hoạch Tổng thể vùng ĐBSCL phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu" chúng tôi có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

1. Cần thống nhất về một số nguyên tắc quan trọng và thể hiện trong quy trình và kết quả của Quy hoạch Tổng thể vùng ĐBSCL. Ví dụ như, chúng tôi tin rằng
 - a) cách tiếp cận hài hòa có sự phối hợp được thực hiện để các hoạt động ngành và đầu tư sẽ hỗ trợ tương tác lẫn nhau chứ không tách biệt, gây mâu thuẫn. Các cơ quan ngành và các tỉnh phải coi ĐBSCL là một vùng thống nhất toàn thể. Có nghĩa là tất cả các ngành và các tỉnh phải cùng tích cực tham gia vào quá trình quy hoạch;
 - b) Quy hoạch và việc thực hiện phải được tham vấn và theo nguyên tắc dân chủ cơ sở để người dân và đại diện của họ được tham gia tích cực vào mọi công đoạn, và nơi sẽ thực hiện các hoạt động chính của quá trình chuyển đổi;
 - c) đầu tư ưu tiên phải tuân thủ nguyên tắc hiệu quả và bền vững vùng, để, ví dụ như, các cảng và sân bay phải phục vụ cả vùng và không phải tỉnh nào cũng xây dựng;
 - d) quản lý nước phải thực sự tổng hợp vì nước cần cho nhiều ngành và địa phương với những lợi ích có thể cạnh tranh hoặc mâu thuẫn với nhau.
2. UNDP tin rằng các công cụ quan trọng sẽ được sử dụng để xây dựng Quy hoạch Tổng thể. Ví dụ như, Đánh giá Môi trường Chiến lược trong Quy hoạch Tổng thể cần được thực hiện thông qua một cơ quan độc lập nhằm đảm bảo những rủi ro và tác động môi trường và xã hội được xác định đúng, và những giải pháp giảm thiểu khả thi và cơ hội phát triển được đề xuất;
3. Chúng tôi tin rằng cần có một số giải pháp cụ thể về những gì Việt Nam đã vun đắp tri thức và kinh nghiệm trong những năm gần đây. Ví dụ như, kế hoạch tái định cư cho những người dễ bị tổn thương và di cư tự do, đặc biệt là những người trẻ tuổi di cư vào thành phố, cần được nghiên cứu và định hướng theo cách đảm bảo an toàn tránh những rủi ro do biến đổi khí hậu và bền vững cho mọi người. Nhiều mô hình sinh kế "sống chung với lũ" đã được triển khai và còn cần thêm nhiều mô hình nữa, cũng để "sống chung với hạn và/hoặc nhiễm mặn" ở các khu vực khác của ĐBSCL. Có những cách tiếp cận cũng rất triển vọng về thích ứng với BĐKH như "thích ứng dựa trên hệ sinh thái" rất phù hợp với các vùng khác nhau của ĐBSCL.
4. Chúng tôi mong rằng việc xây dựng Quy hoạch Tổng thể được bắt đầu để hình thành nên các nhóm chuyên đề với sự tham gia của các chuyên gia có kinh

nghiệm. Chúng tôi thiết tha mong muốn có sự tham gia của các cán bộ cấp cao từ các cơ quan chính quyền cấp tỉnh vào các nhóm chuyên đề này. Chúng tôi cũng tin tưởng là các nhóm chuyên đề này có thể là nơi để các quy hoạch ngành hiện hành và bổ sung của các ngành khác được xem xét và đưa vào Quy hoạch Tổng thể. Đặc biệt quan trọng là quy hoạch đất đai do Bộ Tài nguyên Môi trường (Bộ TNMT) soạn thảo, quy hoạch thủy lợi của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Bộ NNPTNT), cũng như Bộ TNMT và quy hoạch không gian của Bộ Xây dựng (Bộ XD), và quy hoạch Giao thông của Bộ Giao thông (Bộ GT).

5. Cũng cần thực hiện quá trình tham vấn, có sự tham gia, áp dụng các nguyên tắc dân chủ cơ sở "dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát". Sẽ cực kỳ khó khăn và không thể chống chịu những tác động do BĐKH lớn cũng như những tác động do các hoạt động phát triển như việc xây dựng đập ở vùng thượng lưu và đô thị hóa, cũng như do khai thác nước ngầm quá mức và sụt lún đất ở vùng ĐBSCL nếu không có sự tham gia tích cực của người dân địa phương. Các cán bộ kế hoạch/quy hoạch phải làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể về việc này và thúc đẩy quá trình trao đổi giữa các quan chức chính phủ và các đối tượng liên quan từ ngoài nhà nước, thu thập ý kiến từ người dân và đại diện của họ, và đưa các ý kiến đó vào quá trình xây dựng Quy hoạch Tổng thể. Rất cần phối hợp với các cơ quan chính quyền địa phương và người dân trên toàn vùng xác định những thách thức, cơ hội, lợi thế và bất lợi của vùng.
6. Điều này dẫn đến điểm tiếp theo của tôi. Để có khả năng chống chịu, phát triển bền vững ĐBSCL có nghĩa là phải thay đổi, thậm chí là chuyển đổi sinh kế, doanh nghiệp và cơ sở hạ tầng so với hiện nay, và chuyên môn hóa và có những cách tiếp cận thích ứng cụ thể cho các vùng khác nhau. Những thay đổi này có thể mạnh, có thể dẫn đến những bất đồng và thậm chí là mâu thuẫn giữa các địa phương. Điều đó cần được phòng tránh và kiểm soát khi thực hiện Quy hoạch Tổng thể. Ví dụ như, ý tưởng "sống chung với lũ" không thể thực hiện tại một địa phương, khi địa phương khác không cùng ý tưởng- phải có sự thống nhất về phương hướng thực hiện ở cấp cộng đồng hoặc thậm chí ở cấp huyện. Việc lựa chọn rằng một cộng đồng, ví dụ tỉnh Đồng Tháp, đóng vai trò chính trong việc giữ nước mùa lũ và chuyên canh cây ngập nước và nuôi trồng thủy sản có nghĩa là nông dân ở vùng khác không được xây đê cao để giữ nước vào mùa lũ và trồng cây ăn quả.
7. Cuối cùng, việc chuyển đổi phải tạo ra giá trị. Nông dân và doanh nghiệp là các bộ phận trong các chuỗi giá trị gắn liền đóng vai trò then chốt cho một vùng ĐBSCL trong tương lai không chỉ là nơi cung cấp phần lớn lương thực thực phẩm cho Việt Nam và xuất khẩu, mà còn cung cấp các sản phẩm chất lượng cao và giá trị cao, đa dạng. Điều này có nghĩa là cần phát triển các hệ thống thông tin và mở rộng lựa chọn kinh doanh và sinh kế. Thị trường thay đổi nhanh và nông dân và doanh nghiệp cần phải thích ứng theo thị trường, nên rất cần hệ thống thông tin

thị trường. Các chính sách, hệ thống và thực tiễn quản lý sử dụng đất và tài nguyên nước phải cho phép liên tục thích ứng và thay đổi, điều này không thể đạt được thông qua việc ấn định các chỉ tiêu sản xuất "từ trên xuống" trong các quy hoạch vùng. Thay vì thế, phải phát triển nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản công nghệ cao được kích hoạt bằng nước theo thời gian thực và ví dụ: giám sát độ mặn, cũng ở cấp nông trại, và ví dụ: hệ thống thủy lợi có thể giải quyết nhu cầu thay đổi của người nông dân và cây trồng theo thời gian trong ngày và tuần.

DRAFT